

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2008**

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2008

1.1 Đánh giá chung về tình hình hoạt động của Tổng công ty trong năm 2008

Năm 2008 vừa qua là năm thứ hai Tổng công ty VINACONEX hoạt động theo mô hình Tổng công ty cổ phần, đồng thời là năm môi trường kinh doanh gặp nhiều biến động bất lợi do suy thoái kinh tế toàn cầu. Kinh tế trong nước trải qua nhiều biến động lớn, lạm phát tăng cao chuyển sang giảm phát, tăng trưởng kinh tế chậm lại, tín dụng bị thắt chặt, việc huy động vốn trên thị trường chứng khoán gặp nhiều khó khăn, thị trường bất động sản trầm lắng.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, năm 2008 tiếp tục là năm hoạt động hiệu quả của VINACONEX, với việc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông thường niên 2008 đã thông qua (các chỉ tiêu tăng trưởng được trình bày cụ thể trong Báo cáo của Ban điều hành); Tổng công ty vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý Anh hùng lao động nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập; cổ phiếu VINACONEX được niêm yết chính thức trên Sàn giao dịch chứng khoán; Tổng công ty đã thành công trong việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông chiến lược với giá 20.000 đồng/cổ phần, nâng mức vốn điều lệ của Tổng công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 1.850 tỷ đồng. Trong năm 2008, Tổng công ty cũng đã giải quyết cơ bản những tồn tại của quá trình cổ phần hóa, chuẩn bị đủ các điều kiện để tiến hành cấu trúc lại tài chính dự án Xi măng Cẩm Phả và các dự án đã đầu tư khác, tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển dài hạn của Tổng công ty trong những năm tiếp theo.

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2008

Để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, trong năm 2008, Hội đồng quản trị đã thông qua 63 Nghị Quyết và 112 Quyết định liên quan tới các vấn đề quan trọng của Tổng công ty như: hoàn thiện bộ máy tổ chức, cơ cấu lại tài chính, quản lý hiệu quả đầu tư của Tổng công ty vào các lĩnh vực trọng điểm v.v. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2008 về cơ bản đã tạo dựng được môi trường làm việc dân chủ, khoa học, tối ưu hóa thời gian, phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên. Hội đồng quản trị đã định kỳ hàng quý tổ chức các phiên họp tập trung để thảo luận tình hình kinh doanh và đầu tư, chiến lược phát triển; đổi mới các hình thức ra quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với cơ cấu tổ chức mới. Các phiên họp Hội đồng quản trị đều có Biên bản họp ghi lại các ý kiến đóng góp của thành viên Hội đồng quản trị. Nghị quyết về các vấn đề được Hội đồng quản trị nhất trí thông qua và các Quyết định của Hội đồng quản trị cụ thể hóa các nội dung tại Nghị quyết. Trong các phiên họp Hội đồng quản trị, đại diện Ban kiểm soát được mời tham gia và phát biểu ý kiến tại cuộc họp.



Những điểm nổi bật trong hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2008:

Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết về tiếp thu giá trị tư vấn của Credit Suisse, triển khai đồng bộ việc kiện toàn bộ máy và xây dựng cơ chế quản lý, vận hành thống nhất từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên. Trong năm 2008, Tổng công ty đã tiến hành kiện toàn Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành: bổ sung và bầu mới 03 Ủy viên Hội đồng quản trị, bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới, bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát, bổ sung 02 Phó Tổng Giám đốc cho Ban điều hành, bổ nhiệm Kế toán trưởng. Hội đồng quản trị đã quyết định thành lập các Ban nghiệp vụ trên cơ sở kiện toàn các Phòng nghiệp vụ trước đây, thành lập mới 05 Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, bổ nhiệm chức danh Thư ký Tổng công ty. Công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thành viên tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng giảm bớt số lượng đầu mối thông qua đổi mới cơ cấu vốn góp, đồng thời hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực hoạt động của các đơn vị. Hội đồng quản trị đã quyết định sửa đổi, ban hành mới nhiều văn bản, quy chế nội bộ điều chỉnh toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty như: Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc; Quy chế người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty, Quy chế quản lý đầu tư, Quy chế cán bộ, Quy chế bảo lãnh, Quy chế phân phối tiền lương, thù lao; Quy chế quản lý trong lĩnh vực xây dựng; Quy chế hoạt động của các Văn phòng đại diện, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Đổi mới doanh nghiệp v.v.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để gia tăng lợi nhuận cho Tổng công ty, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch năm 2008. Tổng công ty đã thành công trong việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông chiến lược với giá 20.000 đồng/cổ phần, nâng mức vốn điều lệ của Tổng công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 1.850 tỷ đồng, thu về khoản thặng dư 350 tỷ đồng. Cổ phiếu VINACONEX với mã VCG đã chính thức giao dịch tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Thừa ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty kiểm toán KPMG là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2008. Trong năm qua, Tổng công ty cũng đã hoàn thành cơ bản việc giải quyết những tồn tại của quá trình cổ phần hóa, gồm: phân vốn thặng dư từ đầu giá cổ phần phát hành lần đầu, các giá trị chưa xử lý v.v. tạo cơ sở cho sự phát triển ổn định, bền vững của Tổng công ty trong những năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết về việc chuyển giao dự án Xi măng Cẩm Phả sang Công ty cổ phần theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ khi phê duyệt dự án, chỉ đạo quyết liệt tiến trình hợp tác với Tư vấn Credit Suisse để cấu trúc lại tài chính Dự án Xi măng Cẩm Phả, chuẩn bị đủ điều kiện để giải quyết xong nhiệm vụ này trong năm 2009. Hội đồng quản trị cũng đã có Quyết định thành lập Công ty TNHH một thành viên nước sạch VINACONEX để tiếp nhận, vận hành dự án nước Sông Đà, làm tiền đề để cơ cấu lại theo hướng cổ phần hóa, huy động vốn tiếp tục đầu tư giai đoạn 2 v.v.

010
TỔNG
C
QUẢN
TRỊ
VÀ
VI
V
ANH

VINACONEX

Trong lĩnh vực đổi mới doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã phê duyệt góp vốn đầu tư mới, bổ sung vào 29 đơn vị trong và ngoài Tổng công ty; thực hiện thoái 100% vốn dưới hình thức chuyển nhượng vốn cho các đơn vị thành viên khác tại 06 đơn vị (VINATRA; VINAMEX; VINADECOR, VINACONEX Phan Vũ, VINACONEX 36, VINACONEX 18); giải thể 05 đơn vị trực thuộc (Trung tâm Xuất khẩu lao động, Trạm nghiên Xi măng Cẩm Phả; Ban quản lý Khu đô thị du lịch Cái Giá – Cát Bà, Trung tâm Đầu thầu và Quản lý dự án, Ban quản lý Vinahud Sài Gòn). Các đơn vị thành viên sau khi được cơ cấu lại từng bước hoạt động hiệu quả hơn và phát triển bền vững.

Trước khó khăn khách quan của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tiến hành rà soát các dự án đầu tư, thực hiện ngừng và giãn tiến độ nhiều dự án đã suy giảm hiệu quả, tính khả thi do tác động của suy thoái kinh tế thế giới; chỉ thực hiện đầu tư trước những dự án có hiệu quả rõ ràng. Đồng thời với việc quản lý chặt chẽ hoạt động đầu tư mới, trong năm 2008 Hội đồng quản trị đã chỉ thị cho Ban điều hành đẩy mạnh việc tìm kiếm cơ hội kinh doanh, cơ hội đầu tư mới; xúc tiến thủ tục lập quy hoạch, thủ tục đầu tư, phát triển những dự án bất động sản tiềm năng, kịp thời đi trước, đón đầu sự hồi phục của kinh tế thế giới và nền kinh tế trong nước. Do được tổ chức tốt, quản lý chặt chẽ và điều hành quyết liệt, nhiều dự án đầu tư của Tổng công ty đã vượt tiến độ, hoàn thành đầu tư và đi vào sản xuất ổn định trong năm 2008, đặc biệt là các dự án đầu tư lớn như dự án Xi măng Cẩm Phả công suất 2,3 triệu tấn/năm, Xi măng Yên Bình công suất 1,3 triệu tấn/năm, Nhà máy nước Sông Đà công suất 300.000 m³/ngày đêm v.v.

Trong năm 2008, năm kỷ niệm 20 năm thành lập, Tổng công ty đã vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng Danh hiệu cao quý Anh hùng lao động và nhiều danh hiệu cao quý. Thương hiệu VINACONEX cũng có những bước phát triển đáng ghi nhận. VINACONEX đã được trao tặng Cúp vàng hội nhập Kinh tế quốc tế, được Hội đồng thương hiệu quốc gia bình chọn là một trong 30 thương hiệu quốc gia hàng đầu, thương hiệu mạnh năm 2008.

Ngoài hoạt động quản lý kinh doanh, Hội đồng quản trị cũng đã quan tâm, chỉ đạo sát sao việc chăm lo đời sống của người lao động VINACONEX và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Do vậy, năm 2008, mặc dù nền kinh tế gặp nhiều khó khăn nhưng đời sống của người lao động VINACONEX vẫn từng bước được cải thiện, vị thế của người lao động trong doanh nghiệp được nâng cao, điều kiện làm việc, ăn ở của cán bộ công nhân viên tại các công trường xây dựng trên toàn quốc được quan tâm chu đáo. Tổng công ty cũng đã tham gia nhiều hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện ủng hộ đồng bào nghèo vùng lũ lụt, đồng nghiệp bị nạn, tặng quà cho các chiến sỹ biên giới, hải đảo với số tiền khoảng 3,6 tỷ đồng.

1.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2008

VINACONEX

khủng hoảng tài chính tín dụng. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thống nhất tập trung chỉ đạo, đề ra những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2009 để tiếp tục tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh, đồng thời góp phần thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao về kích cầu phát triển kinh tế đất nước:

1. Tổ chức thực hiện thành công nhiệm vụ kế hoạch 2009. Tiến hành cân đối các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực tài chính, đổi mới các giải pháp thực hiện để nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí, phù hợp với tình hình thực tế.
2. Đẩy mạnh công tác đầu tư, đặc biệt là đầu tư chiều sâu về máy móc thiết bị, công nghệ xây dựng, nâng cao năng lực xây lắp của Tổng công ty. Đi đôi với đa dạng hóa hình thức đầu tư, cần ưu tiên vào các ngành nghề mũi nhọn, có lợi thế cạnh tranh và phát triển thương hiệu của doanh nghiệp, tiếp tục thu hút vốn đầu tư cho các dự án từ các nhà đầu tư tiềm năng trong và ngoài nước.
3. Tham gia Chương trình nhà ở xã hội theo chủ trương của Chính phủ trên cơ sở năng lực, kinh nghiệm, công nghệ mới về sản phẩm đã được tích lũy.
4. Thực hiện thành công việc cơ cấu lại tài chính Tổng công ty tại Dự án Xi măng Cẩm Phả.
5. Tiếp tục thực hiện lộ trình tăng vốn điều lệ của Tổng công ty từ 1.850 tỷ đồng lên 3.000 tỷ đồng, đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn.
6. Chỉ đạo Ban điều hành tiếp cận và tận dụng có hiệu quả các chính sách về kích cầu của Chính phủ trong giai đoạn hiện nay.
7. Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các công trình trọng điểm quốc gia, đóng góp thiết thực vào công cuộc phát triển kinh tế xã hội của đất nước.
8. Đổi mới doanh nghiệp: Tổng công ty tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Credit Suisse để triển khai giá trị tư vấn đạt được. Trong năm 2009, Tổng công ty sẽ tiếp tục kiện toàn Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty, đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao hơn nữa hiệu quả quản trị, điều hành Tổng công ty; phân quyền mạnh mẽ cho Tổng Giám đốc và Ban điều hành; đẩy mạnh việc sắp xếp các đơn vị thành viên theo chiến lược phát triển, thu gọn đầu mối trực thuộc trực tiếp Công ty mẹ.
9. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo và thu hút cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng công ty.

2. Định hướng phát triển VINACONEX tới năm 2015

Từ bài học kinh nghiệm, sự thành công của các tập đoàn bất động sản lớn trên thế giới kết hợp với truyền thống phát triển VINACONEX trong 20 năm qua, Hội đồng quản trị Tổng công ty nhận thức sâu sắc rằng VINACONEX cần tiếp tục đẩy

VINACONEX

manh đôi mới, tái cấu trúc mạnh mẽ trên con đường vươn lên trở thành một tập đoàn kinh doanh hàng đầu của Việt Nam và khu vực. Dưới sự trợ giúp của đơn vị tư vấn nước ngoài - Credit Suisse, Tổng công ty đã vạch ra định hướng phát triển của Tổng công ty đến năm 2015 với các nội dung cơ bản sau đây:

2.1 Tầm nhìn chiến lược

Đến năm 2015, đưa Tổng công ty VINACONEX trở thành Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng và bất động sản tại Việt Nam và khu vực.

Trong lĩnh vực xây dựng: Đến năm 2015

- VINACONEX tiếp tục dẫn đầu trong lĩnh vực xây dựng: dân dụng, công nghiệp, cấp thoát nước, công trình hạ tầng, công trình ngầm tại Việt Nam.
- Thăng thâu thực hiện các dự án xây dựng có quy mô lớn và mang lại lợi nhuận hợp lý cho Tổng công ty.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, kỹ sư chuyên nghiệp, đặc biệt là bộ phận quản lý dự án xây lắp (các giám đốc dự án, cán bộ quản lý dự án v.v.).
- Hoàn thiện mô hình nhà thầu quản lý tại Tổng công ty.
- Hình thành một Công ty xây dựng nòng cốt quản lý, điều phối các đơn vị thành viên hoạt động chuyên ngành trong từng lĩnh vực xây dựng cụ thể.
- Nghiên cứu, ứng dụng tối đa công nghệ mới trong hoạt động xây dựng (tự nghiên cứu, mua công nghệ từ nước ngoài, hợp tác với các đối tác nước ngoài trong việc nghiên cứu và sử dụng công nghệ).

Trong lĩnh vực bất động sản: Đến năm 2015

- Là đơn vị dẫn đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực: đầu tư các khu đô thị, khu nhà ở, khu dân cư, hạ tầng thương mại, hạ tầng kỹ thuật.
- Tìm kiếm, thực hiện các dự án bất động sản quy mô lớn và mang lại lợi nhuận cao cho Tổng công ty.
- Hình thành đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp trong lĩnh vực bất động sản (tìm kiếm dự án, chuẩn bị dự án, khai thác dự án, tài chính dự án, phát triển khách hàng và chính sách sau bán hàng).
- Hoàn thiện mô hình quản lý bất động sản chuyên nghiệp tại Tổng công ty (bao gồm cả quy chế, quy trình quản lý cụ thể).
- Hình thành một Công ty nòng cốt về bất động sản. Dưới công ty này có các đơn vị thành viên hoạt động chuyên ngành trong từng lĩnh vực bất động sản cụ thể (Đầu tư khu đô thị, khu nhà ở, khu dân cư, hạ tầng thương mại, khu vui chơi giải trí, dịch vụ quản lý bất động sản, dịch vụ tư vấn bất động sản, dịch vụ sàn giao dịch bất động sản).

2.2 Tái cấu trúc doanh nghiệp

Giai đoạn 1:

Hình thành một số công ty nòng cốt của Tổng công ty trong các lĩnh vực bất động sản, xây lắp, sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng, kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu và xuất khẩu lao động, đào tạo, cung cấp nhân lực do Tập đoàn VINACONEX sở hữu 100% vốn hoặc giữ cổ phần chi phối.

Giai đoạn 2:

VINACONEX

Hình thành các công ty nòng cốt của Tổng công ty trong các lĩnh vực bất động sản, xây lắp do Tập đoàn VINACONEX sở hữu 100% vốn; đồng thời tăng cường hiệu quả đầu tư tài chính, đầu tư vốn (không nắm cổ phần chi phối) tại một số công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng, kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu và xuất khẩu lao động, đào tạo và cung cấp nhân lực.

2.3 Lộ trình tăng vốn điều lệ 2009 – 2015

Năm 2009: Tăng vốn điều lệ từ 1.850 tỷ đồng - 3.000 tỷ đồng

- + Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ chủ chốt
- + Chuẩn bị các điều kiện cho việc niêm yết cổ phiếu VINACONEX tại thị trường nước ngoài.

Năm 2010: Tăng vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng – 5.000 tỷ đồng

- + Phát hành cổ phiếu cho các nhà đầu tư chiến lược và cổ đông hiện hữu.
- + Chuẩn bị các điều kiện cho việc niêm yết cổ phiếu VINACONEX tại thị trường nước ngoài.
- + Đánh giá hệ số tín nhiệm theo tiêu chuẩn quốc tế.

Năm 2011 – 2015: Tiếp tục tăng vốn điều lệ theo yêu cầu phát triển của Tổng công ty

- + Niêm yết cổ phiếu VINACONEX tại thị trường nước ngoài nếu hội tụ đủ các điều kiện.
- + Đánh giá hệ số tín nhiệm theo tiêu chuẩn S&P và Moody

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định triển khai các nội dung theo Định hướng phát triển nói trên, phù hợp với yêu cầu phát triển của Tổng công ty trong từng giai đoạn.

III. KẾT LUẬN

Năm 2008 VINACONEX đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao. Năm 2009 tiếp tục là năm “Vượt qua thách thức” để chuyển sang thời kỳ tăng trưởng bền vững, đẩy mạnh quá trình đổi mới doanh nghiệp, phát huy những lợi thế cạnh tranh tiềm năng, sớm bước vào giai đoạn phát triển tăng tốc.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Văn Tuấn